

Số: 94/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học của Trường Đại học Đồng Tháp

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-KĐCL ngày 18/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-KĐCL ngày 18/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cho các cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo tại Phiên họp thứ XXIII;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học của Trường Đại học Đồng Tháp, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXIII ngày 05/8/2023 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Đồng Tháp của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo, được Nhà trường đồng thuận.



Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 43 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 86%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Đồng Tháp và đơn vị phụ trách Chương trình đào tạo cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học của Trường Đại học Đồng Tháp.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

3
1
1
3
1
1

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Nghị quyết số: 94/NQ-HĐKĐCL ngày 07 tháng 8 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt		
Tiêu chuẩn 1		3.67	2	66.67%	Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100%		
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4					
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4								
Tiêu chuẩn 2		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5					
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 2.3	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.1	4	4.20	5	100%		
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.2	4
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.3	4
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.4	4
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chuẩn 4					Tiêu chí 8.5	5
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4.00	4	80%		
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4					
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4					
Tiêu chí 4.3	4	4.00	4	80%	Tiêu chí 9.3	3					
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.4	4
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 5.2	4	Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3.67	4	66.67%		
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	3					
Tiêu chí 5.4	4	Tiêu chí 10.2	4								
Tiêu chí 5.5	5	Tiêu chí 10.3	3								
Tiêu chuẩn 6		4.00	7	100%	Tiêu chí 10.4	4					
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4					
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4					
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4.00	5	100%		
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4					
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4					
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4					
Tiêu chí 6.7	4	Tiêu chí 11.4	4								
					Tiêu chí 11.5	4					
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt						
		43			86%						

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

*(Kèm theo Nghị quyết số: 94/NQ-HĐKĐCL ngày 07 tháng 8 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học (CTĐT) của Trường Đại học Đồng Tháp đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2018-2022 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu quy định tại Luật Giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT đủ các thông tin, được cập nhật và công bố công khai để các bên liên quan dễ tiếp cận. Chương trình dạy học được rà soát, cập nhật; được phân bổ khá logic, hợp lý. Các phương pháp dạy học khá đa dạng, phù hợp với triết lý giáo dục của Trường. Đánh giá kết quả học tập được quy định cụ thể và triển khai nghiêm túc; quy trình phúc tra, phúc khảo dễ tiếp cận. Đội ngũ cán bộ giảng viên và nhân viên được quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện CTĐT. Chính sách tuyển sinh và phương pháp, tiêu chí tuyển chọn rõ ràng, công khai và cập nhật; chất lượng tuyển sinh khá ổn định. Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học, các hoạt động thực hành, thực tế, ngoại khóa được chú trọng; cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; môi trường tâm lý, xã hội thân thiện, cởi mở tác động tốt tới người học. Hệ thống phòng học, phòng chức năng và học liệu đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu. Các quy định và hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT được xây dựng, ban hành để triển khai; CTĐT được thực hiện theo kế hoạch có tham khảo ý kiến của các bên liên quan và tham khảo một số CTĐT trong nước. Tỷ lệ sinh viên thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình và tỷ lệ tốt nghiệp có việc làm được xác lập, giám sát và có một số biện pháp cải thiện. Kết nối thị trường việc làm cho SV được quan tâm hỗ trợ thông qua cổng thông tin việc làm; sinh viên tốt nghiệp có việc làm đạt tỷ lệ khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm cần cải tiến nâng cao chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị phụ trách CTĐT cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tham khảo và sử dụng hiệu quả hơn kết quả lấy ý kiến của các bên liên quan để tiếp tục rà soát, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT sát với yêu cầu thực tiễn. Cấu trúc và diễn đạt lại các chuẩn đầu ra để phù hợp, dễ đo lường và đánh giá. Tăng cường năng lực cho cán bộ, giảng viên trong xây dựng chuẩn đầu ra và phát triển CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra.

2. Điều chỉnh bản mô tả CTĐT ngắn gọn, súc tích để các bên liên quan dễ tiếp cận. Bổ sung ma trận đóng góp của các học phần vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT làm cơ sở xác định chuẩn xác chuẩn đầu ra của học phần; điều chỉnh các học phần, nội dung các chương mục tương thích, phù hợp. Rà soát, hoàn thiện đề cương các học phần: bổ sung thông tin mô tả về học phần; cập nhật nội dung và tài liệu học tập phù hợp với yêu cầu trình độ đào tạo và xu thế phát triển ngành, lĩnh vực.

3. Đối sánh với CTĐT của các cơ sở giáo dục có uy tín trong nước và nước ngoài; tăng cường tham khảo ý kiến của các bên liên quan, nhất là các chuyên gia và cựu sinh viên để tiếp tục cập nhật, điều chỉnh chương trình dạy học đảm bảo các học phần có đóng góp hợp lý vào chuẩn đầu ra của CTĐT. Cấu trúc lại các học phần và nội dung học phần để tăng tính tích hợp, đồng thời làm rõ mục tiêu của các nội dung rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp.

4. Có hướng dẫn việc truyền tải triết lí giáo dục vào phát triển CTĐT và tổ chức dạy học phù hợp. Tổng kết, đánh giá sự phù hợp với chuẩn đầu ra của các hoạt động dạy học; thiết kế bổ sung các phương pháp dạy học hiện đại, tăng cường phát triển kĩ năng, nâng cao khả năng tự học/tự nghiên cứu cho người học. Tiếp tục khai thác hiệu quả hệ thống LMS; tăng cường năng lực tự học và có chính sách ưu tiên, khuyến khích sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học.

5. Tiếp tục phát triển ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm cho các học phần chuyên ngành; hoàn thành các rubrics đánh giá định kỳ và cuối kỳ đáp ứng các yêu cầu đặc thù của ngành học. Rà soát đề thi đảm bảo đo lường được các chuẩn đầu ra của học phần. Sớm ban hành quy định, hướng dẫn và triển khai thực hiện đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT.

6. Đổi mới cách thức quản trị đội ngũ giảng viên theo tiếp cận năng lực phù hợp xu hướng tự chủ: xây dựng tiêu chí và mức năng lực theo từng vị trí giảng viên để đánh giá và đào tạo; cải tiến truyền thông để tuyển mộ giảng viên trình độ cao đầu ngành. Tiếp tục hoàn thiện sử dụng bộ chỉ số KPIs đánh giá, xếp loại giảng viên. Có cơ chế đãi ngộ theo hướng ghi nhận đóng góp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và giữ chân người tài. Có hướng dẫn về hoạt động phục vụ cộng đồng để xây dựng và thực hiện chỉ số đánh giá đối với giảng viên. Đồng bộ chính sách, cơ chế hỗ trợ và thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác trong và ngoài nước, kết nối địa phương, doanh nghiệp và nhà đầu tư để đẩy mạnh các nghiên cứu khoa học liên ngành và chuyển giao, thương mại hóa các sản phẩm.

7. Bổ sung nội dung phát triển đội ngũ nhân viên cụ thể hơn trong Chiến lược phát triển Nhà trường. Hoàn thiện khung năng lực vị trí việc làm, bổ sung yêu cầu về năng lực và kỹ năng đối với các chức danh nghề nghiệp có tính đặc thù về thư viện, công nghệ thông tin và phòng thí nghiệm. Đánh giá nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng để đào tạo theo vị trí. Xác định yêu cầu nhiệm vụ phục vụ cộng đồng đối với nhân viên; có chính sách khuyến khích, khen thưởng đối với các nhân viên có những đóng góp tích cực cho cộng đồng.

8. Tăng cường quảng bá thông tin, thương hiệu của Nhà trường, Khoa và CTĐT. Đánh giá hiệu quả của quy trình giám sát kết quả học tập và nhận diện nguyên nhân để có giải pháp khả thi và quyết liệt nhằm giảm tỷ lệ sinh viên thôi học, tốt nghiệp muộn. Tăng cường công tác tư vấn và khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; triển khai công tác hướng nghiệp cho sinh viên theo Thông tư 07/2022/TT-BGDĐT. Mở rộng hợp tác và kết nối chặt chẽ hơn với các đơn vị sử dụng lao động nhằm tạo thêm cơ hội việc làm phù hợp cho sinh viên tốt nghiệp.

9. Tiếp tục cập nhật, bổ sung nguồn tài liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu chuyên ngành; đẩy nhanh việc số hoá học liệu đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Sửa chữa, nâng cấp các thiết bị thực hành, thí nghiệm, thiết bị và phần mềm dạy học phù hợp với các hoạt động dạy học tích cực; cải thiện đường truyền internet, wifi để đảm bảo sự kết nối ổn định. Thường xuyên khảo

sát ý kiến phản hồi của giảng viên và người học về hệ thống các phòng thực hành, công nghệ thông tin, cơ sở vật chất về môi trường, sức khỏe, an toàn để có kế hoạch cải tiến, tăng hiệu quả sử dụng.

10. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, giảng viên về thiết kế, phát triển CTĐT, hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra. Sớm hoàn thiện và ban hành quy định về phát triển CTĐT và kiểm tra đánh giá cập nhật theo quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Tham chiếu đầy đủ các năng lực của Khung trình độ quốc gia Việt Nam để tiếp tục rà soát, cập nhật CTĐT.

11. Có biện pháp hỗ trợ sinh viên tốt nghiệp trước hạn; đối sánh theo từng chỉ số kết quả đầu ra giữa các năm theo nội ngành, với các cơ sở đào tạo khác và dự báo xu thế để có những điều chỉnh, cải tiến phù hợp. Tăng mức đầu tư, đa dạng các loại hình nghiên cứu khoa học của sinh viên để nâng cao chất lượng kết quả nghiên cứu khoa học và hỗ trợ hình thành năng lực số cho người học.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị phụ trách CTĐT cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
